Phụ lục I

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 258/NQ-CP

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SNNMT ngày tháng 10 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Kết quả	Thời hạn	Cơ quan theo dõi, đánh giá	Căn cứ theo dõi, đánh giá
1	Không phát sinh thêm TTHC, điều kiện kinh doanh, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết sau cắt giảm.	Không phát sinh	Thường xuyên	Văn phòng Sở; phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Kết quả kiểm soát dự thảo; rà soát quy định và kiểm tra thực thi.
2	TTHC đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	100%	Năm 2027	Văn phòng Sở	Danh mục đủ điều kiện; dịch vụ được công bố và kiểm thử vận hành thực tế.
3	Kết quả giải quyết TTHC được số hóa và tái sử dụng dữ liệu, bảo đảm bảo vệ bí mật nhà nước.	100%	Năm 2027	Văn phòng Sở	Dữ liệu kết quả đã số hóa, ký số; nhật ký khai thác, tái sử dụng theo hướng dẫn.
4	Không yêu cầu cung cấp thành phần hồ sơ có thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu được cơ quan chủ quản công bố, trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có yêu cầu khác.	Thực hiện đầy đủ	Năm 2027; duy trì thường xuyên	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo lĩnh vực	Danh mục thành phần hồ sơ thay thế; căn cứ pháp lý và dữ liệu kiểm tra hồ sơ thực tế.
5	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước đủ điều kiện thực hiện trên môi trường điện tử.	100%	Năm 2027	Văn phòng Sở	Danh mục đủ điều kiện và nhật ký xử lý điện tử.

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Kết quả	Thời hạn	Cơ quan theo dõi, đánh giá	Căn cứ theo dõi, đánh giá
6	Chế độ báo cáo của doanh nghiệp đủ điều kiện được thực hiện điện tử.	100%	Năm 2027	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Danh mục chế độ báo cáo; số liệu tiếp nhận điện tử trên hệ thống được sử dụng.
7	Thông tin, giấy tờ, tài liệu trong TTHC liên quan đến sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.	100%	Năm 2027	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Quy trình khai thác lại; đối chiếu hồ sơ và phản hồi của doanh nghiệp.
8	Dịch vụ công thiết yếu được tiếp nhận không phụ thuộc địa giới hành chính trong phạm vi toàn quốc tại các Trung tâm Phục vụ hành chính công.	100%	Năm 2030	Văn phòng Sở	Danh mục theo quy định Trung ương; quy trình, phân quyền và kiểm thử tiếp nhận liên tỉnh.
9	Dịch vụ công được cung cấp chủ động khi đã bảo đảm điều kiện dữ liệu và hạ tầng số.	100%	Năm 2030	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Danh mục đủ điều kiện; dịch vụ chủ động được triển khai, kết quả sử dụng thực tế.
10	Chỉ đạo, điều hành, đánh giá cải cách TTHC dựa trên dữ liệu theo thời gian thực, gắn trách nhiệm thực thi.	Triển khai đồng bộ	Thường xuyên	Văn phòng Sở	Dữ liệu đối soát; bảng theo dõi điều hành; kết quả đánh giá trách nhiệm.
11	Chỉ số hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trong giải quyết TTHC.	Tối thiểu 95%	Năm 2030	Văn phòng Sở; phối hợp các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Kết quả được đánh giá, đo lường theo phương pháp của cơ quan có thẩm quyền và theo dõi riêng kết quả khảo sát mức độ hài lòng tại Bộ phận Một cửa.

STT	Mục tiêu, chỉ tiêu	Kết quả	Thời hạn	Cơ quan theo dõi, đánh giá	Căn cứ theo dõi, đánh giá
12	Phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính được tiếp nhận, xử lý và công khai kết quả đúng thời hạn.	100%	Hằng năm	Văn phòng Sở	Sổ theo dõi/hệ thống xử lý; thời hạn và kết quả công khai theo quy định.
13	Rà soát, đơn giản hóa, kiểm soát TTHC trên môi trường số, dựa trên dữ liệu và vòng đời sự kiện.	Triển khai đồng bộ	Thường xuyên	Văn phòng Sở	Hồ sơ rà soát điện tử; phương án theo nhóm sự kiện; sử dụng nền tảng Trung ương khi triển khai.
14	Khai thác Cổng Dịch vụ công quốc gia hiệu quả, góp phần vận hành "một cửa số" của quốc gia.	Liên tục, thông suốt	Thường xuyên	Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Nhật ký vận hành, giao dịch, sự cố và kết quả khắc phục; phản hồi người sử dụng.